TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2019/HS-ST
Ngày: 12-02-2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Truyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Lệ Tuyết

Ông Huỳnh Văn Rô

- Thư ký phiên tòa: Ông Dương Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải tham gia phiên tòa: Bà Tăng Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 02 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2019/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Hải Đ (tên gọi khác: T) sinh ngày 09 tháng 02 năm 1998; tại Trà Vinh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp G, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nơi cư trú: ấp G, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn V sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị L sinh năm 1975; có vợ và 01 con; tiền án: không; tiền sự: 01 lần bị Ủy ban nhân dân xã Long Toàn ra Quyết định số 338 ngày 18-11-2018 áp dụng biện pháp giáo dục tại xã thời hạn 03 tháng (từ ngày 16-11-2018 đến ngày 16-02-2018); nhân thân: bị Tòa án nhân dân huyện D áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 20 và Điều 69 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản"; ngày 13-12-2018 bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Bùi Văn S sinh năm 1966; cư trú ấp G, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 23 giờ ngày 18/9/2018, bị cáo Bùi Hải Đ cầm đoạn sắt hộp vuông đến nhà của ông Bùi Văn S ở ấp G, xã L, thị xã D lần lược đập vào các cửa sổ nhôm, kính và 01 cửa nhà sau làm hư hỏng toàn bộ 03 bộ cửa sổ, trong đó: 06 tấm kính hư hỏng nặng, 02 khung cửa sổ bị biến dạng; 01 cánh cửa băng kim loại bị thủng 02 lỗ. Kết luận định giá tổng tài sản bị hại 2.795.000 đồng.

Tại phiên tòa bị cáo Đ thừa nhận toàn bộ hành vi dùng đoạn sắt vuông với mục đích đập hủy hoại tài sản các bộ cửa nhà của ông S.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-HS ngày 11/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải truy tố bị cáo Bùi Hải Đ, về tội *"Hủy hoại tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự. Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: về trách nhiệm hình sự: áp dụng khoản 1 Điều 178; Điều 38 và điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Hải Đ từ 06 đến 09 tháng tù về tội *"Hủy hoại tài sản";* về xử lý vật chứng, áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy 01 đoạn sắt hộp vuông cạnh 03cm, dài 101cm, đoạn sắt đã bị cong và có một vết móp; về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Bùi Hải Đ bồi thường cho bị hại ông Bùi Văn S số tiền 2.795.000 đồng.

Bị cáo Bùi Hải Đăng và bị hại ông Bùi Văn S không phát biểu ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Duyên Hải, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Duyên Hải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo; bị hại không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai và nhận tội của các bị cáo Bùi Hải Đ tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do cơ quan điều tra thu thập được. Do đó có đủ căn cứ để kết luận: khoảng 23 giờ ngày 18-9-2018 bị cáo Bùi Hải Đ đến nhà ông Nguyễn Văn S ở ấp G, xã L, thị xã D, bị cáo dùng một đoạn thanh sắt hộp vuông đập hủy hoại hoàn toàn 03 bộ cửa sổ và 01 cửa nhà sau gây thiệt hại tài sản của ông S với số tiền 2.795.000 đồng. Khi thực hiện hành vi hủy hoại tài sản bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có năng lực trách nhiệm dân sự nhận biết hành vi hủy hoại tài sản là vi phạm pháp luật. Như vậy hành vi của bị cáo Đ đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản" theo khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến tài sản hợp pháp của người khác và gây mất trật xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu: năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện D xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" hiện đã được xóa án tích đến năm 2018 bị Ủy ban nhân dân xã L áp dụng biện pháp giáo dục tại xã về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; tuy nhiên bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của người khác. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tù có thời hạn để có đủ thời gian giáo dục, cải tạo và răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo có ông nội là liệt sỹ và bà nội là Bà Mẹ Việt Nam Anh Hùng đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 đoạn sắt hộp vuông cạnh 03cm, dài 101cm, đoạn sắt đã bị cong và có một vết móp là công cụ phạm tội, nhưng không còn giá trị sử dụng, Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu và tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo Đ và bị hại ông S thỏa thuận bị cáo Đ bồi thường số tiền 2.795.000 đồng, Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận trên là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp quy định tại các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự nên công nhận.

[7] Về án phí: buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Hải Đ phạm tội "*Hủy hoại tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 178, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Hải Đ 06 (sáu) tháng tù, thời hạn phạt tù của bị cáo Bùi Hải Đ được tính từ ngày chấp hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự: áp dụng các Điều 584, 585 và Điều 589 Bộ luật Dân sự công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Bùi Hải Đ với bị hại ông Bùi Văn S. Buộc bị cáo Bùi Hải Đ bồi thường cho ông Bùi Văn S số tiền 2.795.000 đồng

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tịch thu và tiêu hủy 01 đoạn sắt hộp vuông cạnh 03cm, dài 101cm, đoạn sắt đã bị cong và có một vết móp.

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, buộc bị Bùi Hải Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- CA thị xã Duyên Hải;
- CCTHADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã, phường;
- Các bị cáo, đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Truyền